

I. Mục đích

- Đưa thuốc vào cơ thể qua da để tạo tác dụng nhanh chóng.
- Điều trị toàn thân .

II. Chỉ định

- BN cấp cứu .
- Bệnh nặng cần tác dụng cấp thời .
- BN suy kiệt .
- Tổn thương niêm mạc, không hấp thu, bị phá hủy bởi đường tiêu hóa.
- Người bệnh không thể uống được : nôn ói nhiều, người bệnh chuẩn bị mổ, tâm thần không hợp tác.

III. Chống chỉ định

*Tuyệt đối :

- Chỗ nhiễm trùng.
- Nơi bị phỏng.

*Tương đối:

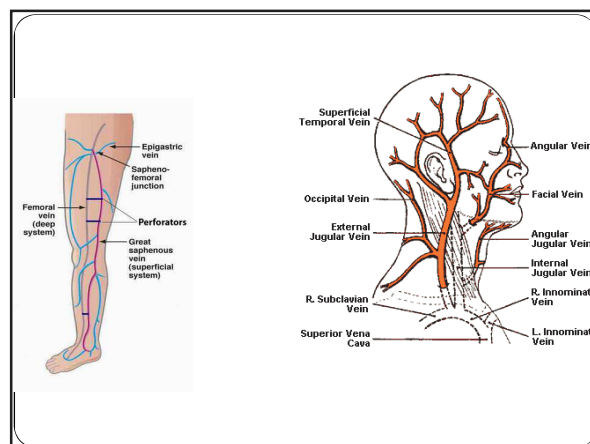
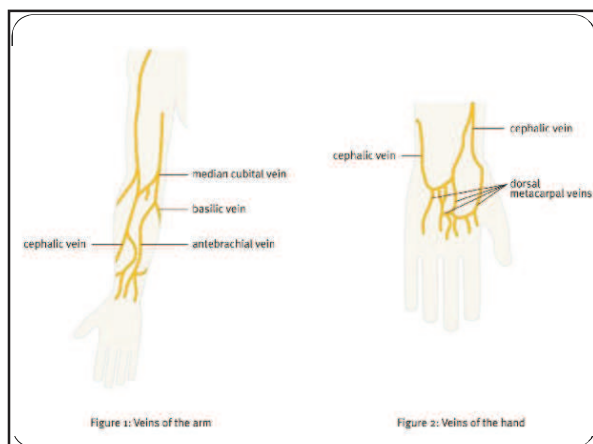
- Đoạn cuối chi bị tê liệt.
- Chỗ phù nề.
- Tránh khớp nối.



IV. Vị trí tiêm

- Tĩnh mạch chi : lưng bàn tay, cổ tay , khuỷu tay, lưng bàn chân , cổ chân...
- Tĩnh mạch vùng đầu : hai bên thái dương
- Chọn tĩnh mạch to , rõ, ít di động.





CÁC BƯỚC THỰC HIỆN KỸ THUẬT

- Báo và giải thích cho thân nhân, bệnh nhi.
- Hỏi tiền sử dị ứng thuốc.
- Mang khẩu trang, rửa tay nhanh.
- Soạn dụng cụ:

❖ **Dụng cụ vô trùng:**

- Kim luồn, nút đẩy kim
- Kim rút thuốc.
- Ống tiêm 3ml: 2 ống
- Ống tiêm 5ml: 1 ống.
- Băng keo.
- Hộp gòn.
- Hộp gạc

❖ **Dụng cụ sạch:**

- Mâm sạch.
- Găng sạch.
- Khẩu trang.
- Dây garô
- Bút ghi

• **Thuốc và dung dịch sát trùng:**

- + Thuốc tiêm theo y lệnh: (**kiểm tra thuốc lần 1**)
- + Nước cất hoặc dung môi để pha thuốc
- + NaCl 9‰ 100ml
- + Dung dịch sát trùng: cồn 70⁰
- + Dung dịch rửa tay nhanh

• **Dụng cụ khác:**

- + Thùng rác sinh hoạt, rác lây nhiễm
- + Thùng đựng vật sắc nhọn
- + Hộp chống sốc phân vệ

• **Pha thuốc và rút thuốc:**

- + **Kiểm tra thuốc lần 2 trước khi mở nắp lọ thuốc**
- + Mở nắp lọ thuốc, sát trùng nắp cao su
- + Sát trùng ống nước cất (hoặc dung môi)
- + Dùng ống tiêm 5ml gắn kim pha thuốc, rút nước cất hoặc dung môi theo hướng dẫn
- + Đậm kim vào giữa lọ, bơm dung môi vào, sau đó rút khí trong lọ với thể tích tương đương.
- + Rút kim ra khỏi lọ
- + Lắc đều cho đến khi thấy thuốc tan hẳn
- + Bơm vào lọ 1 lượng khí bằng với thể tích thuốc sẽ rút
- + Rút thuốc theo đúng y lệnh
- + **Rút kim ra khỏi lọ và kiểm tra thuốc lần 3**
- + Thay kim tiêm, đặt ống tiêm vào mâm
- + Rút 2 ống nước muối 9‰ và đặt vào mâm
- + Nếu thuốc còn dư phải che bằng gạc (gòn) vô trùng, dán băng keo và ghi ngày giờ, hàm lượng thuốc trong 1ml, bảo quản theo qui định

- Mang đến giường bệnh nhi.
- Thực hiện 5 đúng
- Báo & giải thích lần nữa.
- Đặt BN tư thế thích hợp.
- Chọn và bộc lộ vị trí tiêm

- Cột garo cách vị trí tiêm 3-5 cm.
- Sát trùng tay nhanh, mang găng sạch.
- Sát trùng vùng tiêm ít nhất 3 lần. Sát trùng theo kiểu xoắn ốc rộng ra 5cm. Để cồn khô giữa 2 lần sát trùng & trước khi tiêm.
- Tiến hành tiêm: tay phải cầm kim luôn để mặt vát hướng lên trên. Đâm kim qua da vào tĩnh mạch 1 góc 30-40 độ, cùng lúc dùng ngón cái bàn tay trái căng da phía dưới và giữ cố định chi
- Thấy máu chảy ra ở chui kim , giữ cố định.
- Luồn kim luôn: lùi nòng ra khoảng 1cm cùng lúc luồn kim luôn nhẹ nhàng vào lòng mạch.

- Tháo garo.
- Dán băng keo cá nhân.
- Rút bỏ nòng kim.
- Kiểm tra kim luôn bằng cách dùng ống tiêm 3ml có chứa nước muối 9%o rút nhẹ, thấy có máu, bơm nước muối 9%o vào thấy nhẹ tay không phù là đúng.
- Bơm thuốc theo y lệnh.
- Bơm nước muối 9%o tráng ống.
- Gắn nút đẩy kim luôn trong trường hợp lưu kim để tiêm thuốc.

- Dán băng keo vải cố định.
- Tháo găng.
- Ghi ngày giờ thực hiện lên băng keo vải vùng tiêm.
- Dặn dò TNBN những điều cần thiết.
- Trả bệnh nhân về tư thế tiện nghi.
- Dọn dẹp dụng cụ.
- Rửa tay, ghi hồ sơ.(tên thuốc, liều lượng ngày giờ tiêm, tên Đ D thực hiện).

TRƯỜNG HỢP BƠM THUỐC QUA KHÓA LƯU KIM

CÁC BƯỚC TIẾN HÀNH

- Báo và giải thích cho thân nhân, bệnh nhi.(nhìn vein, kiểm tra kim luôn)
- Hỏi tiền sử dị ứng thuốc.
- Mang khẩu trang, rửa tay nhanh.
- Chuẩn bị dụng cụ.(giống như tiêm TM)
- Báo & giải thích lần nữa.
- Kiểm tra 5 đúng
- Đặt BN tư thế thích hợp
- Bộc lộ vị trí tiêm.

- Sát trùng tay nhanh, mang găng sạch.
- Sát trùng khóa lưu kim.
- Kiểm tra kim luồn bằng cách dùng tay trái giữ khóa lưu kim, tay phải cầm ống tiêm 3ml có chứa nước muối 9% đâm qua khóa lưu kim rút nhẹ kiểm tra thấy có máu. Nếu kim luồn nằm trong lòng mạch, bơm nước muối 9% vào thấy nhẹ tay không phù. Rút kim ra tiến hành bơm thuốc.

- Bơm thuốc chậm, vừa bơm thuốc vừa quan sát bệnh nhi.
- Tráng khóa lưu kim: dùng ống tiêm 3ml có chứa nước muối 9% bơm vào khóa lưu kim đuổi hết thuốc vào lòng mạch. Rút kim ra.
- Dùng gòn khô lau lại khóa lưu kim.
- Dán gạc che đầu kim.
- Tháo găng.
- Dọn dò TNBN những điều cần thiết.
- Trả bệnh nhân về tư thế tiện nghi.
- Dọn dẹp dụng cụ, rửa tay ghi hồ sơ.(tên thuốc, liều lượng ngày giờ tiêm, tên Đ D thực hiện).

AN TOÀN VÀ HIỆU QUẢ NHẤT NHẤT

Nguy cơ & tai biến:

- Nhầm lẫn thuốc.
- Sốc phản vệ.
- Hoại tử da.
- Nhiễm trùng.
- Phù nơi tiêm
- Tiêm nhầm vào động mạch

Phòng ngừa và xử trí: Nhầm lẫn thuốc.



Phòng ngừa và xử trí:

- *Sốc phản vệ*



Phòng ngừa và xử trí:

- *Hoại tử da*



Phòng ngừa và xử trí:

- *Nhiễm trùng*



Copyright Johnson & Johnson MEDICAL

Phòng ngừa và xử trí:

- **Phù nơi tiêm**



Phòng ngừa và xử trí:

- **Tiêm nhầm vào động mạch**

Lưu ý:

- **Hoại tử da do đè cán.**
- **Cắt băng keo nhầm vào tay bệnh nhi.**

